

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1. Tính hợp lệ của hàng hóa tham gia dự thầu	- Tất cả hàng hóa có đề xuất đầy đủ: ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất), nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ. - Có đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu tại Mục 1.3.1 Chương V của E-HSMT	Đạt
	- Có ít nhất 01 loại hàng hóa không nêu một trong những nội dung: ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất), nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ. - Không có đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu tại Mục 1.3.1 Chương V của E-HSMT hoặc có nhưng nội dung tài liệu không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
1.2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, đáp ứng tất cả các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Đạt
	Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, đáp ứng tất cả các yêu cầu tại chương V của E-HSMT	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		

<p>2.1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</p>	<p>Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý. Cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa đúng theo tiến độ cung cấp. - Biện pháp vận chuyển, bảo đảm chất lượng hàng hóa: + Có thuyết minh phương án vận chuyển đến lắp đặt thiết bị + Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển. - Biện pháp lắp đặt hàng hóa: + Có thuyết minh biện pháp thi công lắp đặt thiết bị tại công trường hợp lý, phù hợp với hiện trạng mặt bằng hiện hữu. + Có thuyết minh biện pháp thi công cải tạo mạng LAN, kèm sơ đồ nghiên lý; + Có thuyết minh phương án thi công cải tạo mạng WIFI, kèm sơ đồ nghiên lý; + Có thuyết minh biện pháp thi công cải tạo hệ thống camera, kèm sơ đồ nghiên lý; + Có thuyết minh biện pháp thi công Hệ thống hạ tầng mạng - An toàn thông tin - Máy chủ, kèm sơ đồ nguyên lý hệ thống, sơ đồ kết nối giữa các tòa nhà; + Có thuyết minh phương án sao lưu Backup máy chủ phần mềm bệnh viện; + Có thuyết minh phương án xây dựng máy chủ ảo sao lưu, nhân bản dữ liệu (VM Backup & Replication Server); + Có thuyết minh giải pháp chia tải cho phần mềm quản lý bệnh viện; + Có thuyết minh giải pháp sao lưu Backup cơ sở dữ liệu; + Có thuyết minh giải pháp đồng bộ cơ sở dữ liệu giữa máy chủ chính và máy chủ dự phòng; + Có biện pháp đảm bảo về chất lượng hàng hóa trong quá trình lắp đặt. - Biện pháp vận hành, chạy thử, đào tạo, hướng dẫn vận hành, nghiệm thu, bàn giao. 	<p>Đạt</p>
	<p>Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, phù hợp theo các</p>	<p>Không đạt</p>

	yêu cầu như trên.	
2.2. Biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thi công lắp đặt hàng hóa	Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo an toàn lao động hoặc có biện pháp đảm bảo an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Không đạt
2.3. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy trong quá trình thi công lắp đặt hàng hóa	Có biện pháp phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
3.1. Thời gian bảo hành	Nhà thầu có cam kết thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. Đối với các thiết bị bảo hành theo quy định của nhà sản xuất thì theo quy định của nhà sản xuất, nhưng không < 12 tháng.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng thời gian bảo hành < 12 tháng. Đối với các thiết bị bảo hành theo quy định của nhà sản xuất thì không theo quy định của nhà sản và thời gian bảo hành < 12 tháng.	Không đạt
3.2. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá.	Đạt
	Không có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá hoặc có kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá nhưng không hợp lý, khả thi.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
4.1. Khả năng thích ứng về địa lý	Nhà thầu có cam kết: Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt

	Nhà thầu có cam kết: Hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý nhưng có biện pháp xử lý.	Chấp nhận được
	Nhà thầu không có cam kết hoặc hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý.	Không đạt
4.2. Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Nhà thầu có cam kết: Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường không khí, tiếng ồn và nước.	Đạt
	Nhà thầu có cam kết: Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường không khí, tiếng ồn và nước, nhưng có đề xuất biện pháp giải quyết.	Chấp nhận được
	Nhà thầu không có cam kết hoặc hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường không khí, tiếng ồn và nước, nhưng không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
5. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
5.1. Tiến độ thi công	Đề xuất thời gian cung cấp và lắp đặt thiết bị \leq 120 ngày.	Đạt
	Đề xuất thời gian cung cấp và lắp đặt thiết bị $>$ 120 ngày.	Không đạt
5.2. Khả năng huy động nhân lực nhằm đảm bảo tiến độ thi công, lắp đặt	Có cam kết cung cấp đủ công nhân trực tiếp tham gia và máy móc thiết bị phục vụ thi công lắp đặt hoàn thành gói thầu theo tiến độ yêu cầu.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết cung cấp đủ công nhân trực tiếp tham gia và máy móc thiết bị phục vụ thi công lắp đặt hoàn thành gói thầu theo tiến độ yêu cầu.	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có cam kết đảm bảo vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế trong vòng 10 năm sau thời gian bảo hành. - Nhà thầu có cam kết: Hướng dẫn sử dụng thành thạo các thiết bị cho người sử dụng. - Nhà thầu cung cấp số điện thoại đường dây nóng và địa chỉ liên hệ trực tiếp để tiếp nhận thông tin bảo hành, bảo trì và có cam kết: Trong vòng 24 - 48h khi nhận được thông tin thiết bị có sự cố bằng fax hoặc mail, nhân viên của Công ty sẽ có mặt tại nơi lắp thiết bị để 	Đạt

	khắc phục.	
	Không có cam kết	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu		
<p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	Nhà thầu có cam kết về uy tín trong việc tham dự thầu và thực hiện hợp đồng theo quy định nêu trên.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
8. Các yếu tố cần thiết khác	<p>Nhà thầu có cam kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp tốt với Đơn vị sử dụng và các nhà thầu khác (nếu có) trong thực hiện gói thầu. - Tự bỏ kinh phí để khắc phục sự cố do quá trình thực hiện gói thầu làm ảnh hưởng đến các hạng mục công trình khác đã hoàn thành (nếu có). - Các thiết bị cung cấp đảm bảo đồng bộ với hệ thống hiện có của Bệnh viện, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, đáp ứng nhu cầu sử dụng của Bệnh viện 	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ, không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt